

BÁO CÁO

Tình hình giá cả thị trường, công tác quản lý giá tháng 5 năm 2024 và phương hướng nhiệm vụ tháng 6 năm 2024

A. Tình hình giá cả thị trường và công tác quản lý giá tháng 5 năm 2024

I. Tình hình chung:

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 5/2024 so với tháng trước giảm 0.03%. Trong 11 nhóm hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng chính chỉ có 03 nhóm tăng giá, 01 nhóm giảm giá và 07 nhóm giữ mức ổn định, cụ thể như sau:

- 03 nhóm tăng giá là: nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống (tăng 0,08%); Nhóm nhà ở, điện nước, chất đốt và VLXD (tăng 0,92%); Nhóm hàng hóa và dịch vụ khác (tăng 0,15%).

- 01 nhóm giảm: giao thông giảm (1,70%)

- 07 nhóm còn lại giữ mức ổn định.

(Số liệu theo Báo cáo số 120/BC-TKG ngày 23/5/2024 của Cục Thống kê)

II. Diễn biến cụ thể một số mặt hàng chính:

1. Lương thực:

Chỉ số giá nhóm hàng lương thực tăng 0,09% so với tháng trước, nguyên nhân do vào cuối vụ thu hoạch lúa Đông Xuân. Giá bán một số loại lương thực chủ yếu như sau:

a) Lúa: Lúa thường: 9.500 đồng/kg – 10.500 đồng/kg.

b) Gạo:

- Gạo tẻ thường: từ 10.000 đồng/kg – 16.000 đồng/kg.

- Gạo Tài nguyên loại I: 23.500 đồng/kg – 24.300 đồng/kg.

2. Thịt phẩm:

Chỉ số giá nhóm hàng lương thực tăng 0,11% so với tháng trước, Giá bán một số loại lương thực chủ yếu như sau:

a) Thịt heo:

- Thịt lợn hơi: 62.000 đồng/kg – 75.000 đồng/kg.

- Thịt lợn nạc thăn: 120.000 đồng/kg - 135.000 đồng/kg.

b) Thịt bò:

- Thịt bò thăn: 245.000 đồng/kg - 265.000 đồng/kg.

- Thịt bò bắp: 230.000 đồng/kg – 255.000 đồng/kg.

c) Thịt gà:

- Gà ta còn sống (gà mái đầu) từ 115.000 đồng/kg - 130.000 đồng/kg.
- Gà công nghiệp làm sẵn (nguyên con): 70.000 đồng/kg - 90.000 đồng/kg.

d) Các mặt hàng thủy, hải sản:

- Cá Lóc: 90.000 đồng/kg - 100.000 đồng/kg.
- Cá chép: 80.000 đồng/kg - 90.000 đồng/kg.

e) Các loại rau, củ, quả:

- Bắp cải trắng: 15.000 đồng- 18.000 đồng.
- Cải bẹ xanh: từ 16.000 đồng/kg - 17.000 đồng/kg.
- Cà chua: 20.000 đồng/kg - 21.000 đồng/kg.
- Bí xanh: 18.000 đồng/kg - 20.000 đồng/kg.

3. Nhóm hàng công nghiệp tiêu dùng

- Dầu ăn thực vật cooking Tường An: 52.000 đồng/lít.
- Muối iot: 8.000 đồng/kg.
- Đường Biên hòa: 27.500 đ/kg - 29.000 đồng/kg.
- CocaCola lon: 195.000 đồng/thùng - 205.000 đồng/thùng.
- 7 Up lon: 195.000 đồng/thùng - 205.000 đồng/thùng.
- Bia Sài Gòn lon: 250.000 đồng/thùng - 280.000 đồng/thùng.
- Sữa Dielac Alpha Grow plus 2+ (Trẻ từ 1 đến 2 tuổi) 900g: 350.000 - 400.000 đồng/hộp.

4. Nhóm Vật tư nông nghiệp, chất đốt và vật liệu xây dựng

a) Vật tư nông nghiệp

Các mặt hàng vật tư nông nghiệp (Vac-xin phòng bệnh vật nuôi, thuốc thú y) trong tháng không thay đổi so với tháng trước, trừ giống lúa có xu hướng tăng trên 6%; giống ngô tăng, giảm nhẹ; thuốc trừ sâu tăng 2,82%, thuốc trừ bệnh giảm 3,81%, thuốc trừ cỏ giảm 0,98%, phân đạm ure giảm 4,59% và NPK giảm 1,25%.

b) Chất đốt, nhiên liệu

Giá gas đun tháng 5 giảm nhẹ so với tháng trước, cụ thể -3.000 đồng/bình.

Giá xăng biến động 04 lần trong tháng, tuy nhiên so với tháng 4/2024 giá xăng, dầu giảm, cụ thể như sau: xăng E5 Ron 92-II (23.910 đồng/lít), xăng Ron 95-III (24.950 đồng/lít), dầu DO 0.05S-II (20.600 đồng/lít).

Giá vé của các đơn vị kinh doanh vận tải hành khách các tuyến dài có giá ổn định.

c) Vật liệu xây dựng: theo nội dung báo cáo của Sở Xây dựng tại Công văn số 1407/SXD-QLN&VLXD ngày 31/5/2024 đối với hàng hóa, dịch vụ thuộc lĩnh vực phụ trách. Tháng 4/2024 đơn vị báo cáo giá chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng, tháng 5/2024 đơn vị báo cáo giá đã bao gồm thuế giá trị gia tăng nên Sở Tài chính không thực hiện so sánh với giá tháng trước liền kề được.

5. Giá vàng và Đô la Mỹ:

- Giá vàng 99,9% (vàng trang sức), tỷ giá hạch toán đồng Việt Nam với đô la Mỹ biến động hàng ngày trong tháng, vào ngày 29/5/2024 giá vàng 99,9% (vàng trang sức) tăng 10.000 đồng/chi.

- Tỷ giá hạch toán giữa đồng Việt Nam với đô la Mỹ (USD) trong tháng 5/2024 là 1USD = 24.253 đồng (giảm 0,3 đồng)

III. Tình hình thực hiện nhiệm vụ quản lý giá tháng 5 năm 2024:

- Thực hiện báo cáo tình hình giá cả thị trường trên địa bàn tỉnh Tây Ninh tháng 4/2024 gửi Cục Quản lý giá - Bộ Tài chính theo đúng thời gian quy định.

- Tiếp nhận hồ sơ kê khai giá của các tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh Tây Ninh theo đúng quy định.

- Phối hợp với Sở Xây dựng thông báo giá vật liệu xây dựng tháng 5/2024.

B. Phương hướng, nhiệm vụ tháng 6 năm 2024:

- Tiếp tục thực hiện báo cáo tình hình giá cả thị trường trên địa bàn tỉnh Tây Ninh gửi Cục Quản lý giá - Bộ Tài chính đúng thời gian theo quy định.

- Tiếp tục phối hợp Sở Xây dựng thông báo giá vật liệu xây dựng theo định kỳ hàng tháng.

- Tiếp tục phối hợp với các sở, ban, ngành theo dõi tình hình diễn biến giá cả thị trường trên địa bàn tỉnh, nhất là các mặt hàng tiêu dùng thiết yếu như: lương thực, thực phẩm, điện nước và chất đốt để kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Tiếp tục tiếp nhận hồ sơ kê khai giá của các tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh Tây Ninh theo quy định.

C. Dự báo tình hình giá thị trường trên địa bàn tỉnh tháng 6 năm 2024:

Hàng hóa cung ứng trên thị trường đầy đủ, phong phú nhưng đời sống người dân còn nhiều khó khăn nên chi tiêu có xu hướng tiết kiệm. Vì vậy, dự báo giá cả thị trường hàng hóa, lương thực trong tháng tới sẽ có xu hướng giảm nhẹ.

Trên đây là báo cáo tình hình giá cả thị trường, công tác quản lý giá tháng 5 năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ thực hiện tháng 6 năm 2024 trên địa bàn Tây Ninh./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài chính;
- Cục Quản lý giá;
- STC tỉnh Ninh Thuận;
- Lưu: VT, QLG&CS.

03b

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**